

DANH SÁCH SINH VIÊN THỰC TẬP

ĐỢT I - NĂM HỌC 2025 - 2026 (Từ 01/6 - 30/11/2025)

| STT | Mã sinh viên | Họ và tên              | Lớp        | Nơi thực tập                                               | Ghi chú |
|-----|--------------|------------------------|------------|------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | 1901040021   | Phạm Thị Mai Anh       | 6C19       | NashTech Vietnam Company Limited                           |         |
| 2   | 1901040031   | Dương Thế Công         | 1C19       | FPT DIGITAL COMPANY LIMITED                                |         |
| 3   | 2001040041   | Phạm Ngọc Đức          | 1C-21      | Công ty cổ phần đầu tư phát triển máy Việt nam             |         |
| 4   | 2001040057   | Nguyễn Trường Giang    | 3c20       | FPT IS                                                     |         |
| 5   | 2001040081   | Nguyễn Minh Hoàng      | 7C-20ACN   | CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ THIÊN HẠ             |         |
| 6   | 2001040107   | Đoàn Trung Kiên        | 6c20acn    | Công ty TNHH Thương Mại & Công Nghệ Xuân Quyết             |         |
| 7   | 2001040125   | Nguyễn Thị Lua         | 7C20       | Công ty CP OneBS                                           |         |
| 8   | 2001040133   | Nguyễn Anh Minh        | 5C-20      | NTT DATA VDS                                               |         |
| 9   | 2001040136   | Phạm Ngọc Bình Minh    | 4C-20      | FTB IS                                                     |         |
| 10  | 2001040175   | Nguyễn Minh Quang      | 6C-20      | Công ty TNHH Công Nghệ Hoa Sơn                             |         |
| 11  | 2001040189   | Lê Lương Phương Thảo   | 2C-20      | CÔNG TY TNHH ECOSOLUTIONS                                  |         |
| 12  | 2001040212   | Đỗ Trí Trung           | 6C-20      | CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MCS              |         |
| 13  | 2001040214   | Trần Duy Trường        | 3c20       | CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL ASPIRE                              |         |
| 14  | 2001140001   | Lê Quốc An             | 1C-20CACN  | AECOMTECH                                                  |         |
| 15  | 2101040011   | Đoàn Nam Anh           | 2C-21      | Hanoi Electronic Technology Company Limited                |         |
| 16  | 2101040026   | Nguyễn Thị Diệp Anh    | 7C-21ACN   | Accton Technology                                          |         |
| 17  | 2101040033   | Chu Chí Anh            | 1C-21      | Spectos Asia Ltd.                                          |         |
| 18  | 2101040034   | Trần Thị Ngọc Anh      | 6C-21      | Missing Corner, Ltd                                        |         |
| 19  | 2101040044   | Hà Chí Công            | 1C21       | Công ty TNHH Hobasoft                                      |         |
| 20  | 2101040051   | Mai Đức Đạt            | 5C-21      | Công ty TNHH Công nghệ và Tự động hóa Rostek               |         |
| 21  | 2101040082   | Mai Hồng Hạnh          | 2c-21      | Viện công nghệ và đào tạo Devmaster                        |         |
| 22  | 2101040083   | Hồ Thúy Hiền           | 1C21       | SmartOSC                                                   |         |
| 23  | 2101040087   | Kiều Hoàng Minh Hiếu   | 4C-21      | IBT Automation Technology                                  |         |
| 24  | 2101040097   | Nguyễn Minh Hùng       | 2C21-ACN   | Công ty TNHH nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo CPPAI |         |
| 25  | 2101040111   | Ngô Khánh Linh         | 4C-21      | Công ty X-Media/JobOKO                                     |         |
| 26  | 2101040112   | NGÔ KHÁNH LINH         | 3C-21      | Công ty Cổ phần Công nghệ EupFin Việt Nam                  |         |
| 27  | 2101040116   | Nguyễn Hồng Ngọc Ly    | 7C21       | Công ty cổ phần Skyline VMac                               |         |
| 28  | 2101040123   | Phạm Anh Minh          | 6C-21      | FPT Software                                               |         |
| 29  | 2101040130   | Trần Phương Nam        | 2C21       | Công Ty TNHH Công Nghệ Và Đào Tạo Phát Triển Vned          |         |
| 30  | 2101040132   | Trần Trung Nghĩa       | 2C-21      | GMO-Z.com RUNSYSTEM JSC                                    |         |
| 31  | 2101040141   | Trần Trọng Phúc        | 4C - 21ACN | Viện công nghệ thông tin Gth                               |         |
| 32  | 2101040142   | Nguyễn Ngọc Nam Phương | 2C21       | Công Ty TNHH Công Nghệ Và Đào Tạo Phát Triển Vned          |         |
| 33  | 2101040148   | Trần Hữu Quân          | 3C-21      | CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM FPT                                  |         |
| 34  | 2101040155   | Nguyễn Hải Sơn         | 2C21       | GEM Corp                                                   |         |
| 35  | 2101040159   | Trần Văn Sỹ            | 2C21       | Công Ty TNHH Công Nghệ Và Đào Tạo Phát Triển Vned          |         |
| 36  | 2101040160   | Lê Đức Tài             | 1C-21      | TEASER SOFTWARE                                            |         |
| 37  | 2101040165   | Nguyễn Quang Thanh     | 5C-21      | Công ty TNHH Công nghệ và Tự động hóa Rostek               |         |
| 38  | 2101040169   | Nguyễn Thế Thành       | 7C21       | Công ty TNHH phân tích dữ liệu Insight Data (INDA)         |         |
| 39  | 2101040175   | Nguyễn Thị Thom        | 3C21       | CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MCS              |         |
| 40  | 2101040184   | Võ Duy Tiến            | 6C-21      | Công ty TNHH Avada Group                                   |         |
| 41  | 2101040191   | Nguyễn Thị Kiều Trang  | 2C21ACN    | CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ AIOLOGY                             |         |

|    |            |                      |           |                                                                                                     |                                                                                                                                                |
|----|------------|----------------------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 42 | 2101040196 | Vũ Tiến Triều        | 7C-21     | Công ty TNHH Công Nghệ Và Đào Tạo Phát Triển Vned                                                   |                                                                                                                                                |
| 43 | 2101040206 | Nguyễn Thanh Tùng    | 7C-21     | Công ty TNHH Nội thất Thiên Long                                                                    |                                                                                                                                                |
| 44 | 2101060010 | Ngọc Thị Thảo Anh    | 2TD -21   | Công ty TNHH Dệt May GaiA                                                                           |                                                                                                                                                |
| 45 | 2101060051 | Hà Phương Mai        | 3TD21     | Tập đoàn Thiên Á                                                                                    |                                                                                                                                                |
| 46 | 2101060056 | Nguyễn Hải Nam       | 2TD-21    | CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LISOD VIỆT NAM                                                          |                                                                                                                                                |
| 47 | 2101060076 | Nguyễn Thị Thuý      | 1TD-21    | Công ty TNHH STI Việt Nam                                                                           |                                                                                                                                                |
| 48 | 2101140004 | Hoàng Anh Tú         | 1C-20C    | GMO RUNSYSTEM                                                                                       |                                                                                                                                                |
| 49 | 2101140014 | Trương Hồng Bảo      | 2C-21CACN | Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện - Công ty TNHH 1TV<br>Trung tâm thanh toán điện tử VTC Pay |                                                                                                                                                |
| 50 | 2101140019 | Nguyễn Quang Dũng    | 2C-21C    | Tên công ty: Frovis Software Company                                                                |                                                                                                                                                |
| 51 | 2101140023 | Nguyễn Ngọc Hà       | 2C-21C    | Công ty VTI, đơn vị DG                                                                              |                                                                                                                                                |
| 52 | 2101140024 | Đinh Thị Hiền        | 1C21CACN  | CÔNG TY TNHH ECOSOLUTIONS                                                                           |                                                                                                                                                |
| 53 | 2101140031 | Lữ Thị Hồng Huệ      | 3C21C     | Công ty TNHH Công Nghệ và Đào Tạo Phát Triển Vned                                                   |                                                                                                                                                |
| 54 | 2101140059 | Nguyễn Thị Bích Ngọc | 3C-21CACN | Công ty TNHH Công nghệ và đào tạo phát triển Vned                                                   |                                                                                                                                                |
| 55 | 2201040017 | Dương Quân Bảo       | 1C-22     | Công Ty Cổ Phần GMO-Z.com RUNSYSTEM                                                                 | Tham gia chương trình Học cùng doanh nghiệp                                                                                                    |
| 56 | 2201040040 | Nguyễn Thành Đạt     | 3C22      | GMO-Z.com RUNSYSTEM                                                                                 | Tham gia chương trình Học cùng doanh nghiệp                                                                                                    |
| 57 | 2201040124 | Lê Kim Ngân          | 6C22      | Công ty cổ phần GMO-Z.com Runsystem                                                                 | Tham gia chương trình Học cùng doanh nghiệp                                                                                                    |
| 58 | 2201140009 | Vũ Hoàng Anh         | 1C-21C    | Công ty Cổ phần IUNI                                                                                | Sinh viên học tiến độ nhanh cùng K21                                                                                                           |
| 59 | 2201140041 | Nguyễn Duy Hưng      | 1C-21C    | Công ty cổ phần công nghệ Swantech                                                                  | Sinh viên học tiến độ nhanh cùng K21                                                                                                           |
| 60 | 1901040233 | Tran Duc Trung       | 8C-19     | Bekisoft JSC                                                                                        |                                                                                                                                                |
| 61 | 2101040203 | Nguyễn Hoàng Tuấn    | 7C21      | Công ty cổ phần truyền thông Hùng Cường                                                             |                                                                                                                                                |
| 62 | 2001140003 | Nguyễn Thuý Anh      | 1C-20CACN | CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC SỐ CẢNH DIỆU VÀNG                                                          |                                                                                                                                                |
| 63 | 2101040107 | Đinh Tuấn Kiệt       | 5C-21     | Avada Group                                                                                         |                                                                                                                                                |
| 64 | 2101140025 | Nguyễn Thị Hiền      | 3C-21C    | Công Ty TNHH ECOSOLUTIONS                                                                           |                                                                                                                                                |
| 65 | 2101040005 | Đinh Nhật Phong      | 01-C21    | ngân hàng vtb                                                                                       | Không được duyệt do khung thời gian thực tập từ 03/11/2025 - 03/6/2026 không phù hợp. Đăng ký lại vào đợt thực tập lần 2 từ 01/2026 - 05/2026. |
| 66 | 2101040126 | Vũ Thị My            | 4C-21     | CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VIETTEL<br>(VIETTEL SOFTWARE)                                     |                                                                                                                                                |
| 67 | 2101040022 | Nguyễn Hữu Tùng Anh  | 6C-21     | Công ty TNHH đầu tư thương mại và dịch vụ MCS                                                       |                                                                                                                                                |
| 68 | 2101140037 | Hoàng Quang Khải     | 1C-21C    | CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC VÀ CHUYÊN GIAO CÔNG<br>NGHỆ HÀ NỘI                                           |                                                                                                                                                |
| 69 | 2101040216 | Hoàng Duy Vương      | 7C21      | Công ty Cổ phần Telsoft                                                                             |                                                                                                                                                |

Danh sách có 69 sinh viên.

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

TRƯỞNG KHOA

Dương Đức Khánh

Nguyễn Xuân Thắng